

Bản án số: 90/2018/HS-ST
Ngày 16 tháng 10 năm 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Thị Mỹ Hằng

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Dư Thị Út

Bà Đoàn Hồng Lĩnh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Ông Danh Lê Minh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2018/QĐXXST-HS ngày 21 ngày 9 tháng 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, (tên gọi khác: B) sinh năm 1970 tại Bạc Liêu.

Nơi cư trú: Số 13, hẻm 3, đường M, phường X, quận Ninh Kiều, thành phố C; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1942 (chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1943 (chết); có vợ tên Nguyễn Thị T, sinh năm 1984 và 01 con sinh năm 2009; Tiền án: Ngày 28/9/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích. Ngày 28/12/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xử phạt 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích; Tiền sự: Ngày 29/9/2015, Công an quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi “*Tàng trữ dao trong người nhằm mục đích gây thương tích cho người khác*”, chưa đóng phạt. Bị cáo Nguyễn Văn Thơ bị bắt tạm giam từ ngày 10/5/2018 cho đến nay. “có mặt”.

- *Bị hại:*

Anh **Phạm V**, sinh năm 1994. Địa chỉ ĐKKHKT: ấp Bửu 1, xã Long Điền Đông, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu. Tạm trú: khóm 5, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. “vắng mặt”.

- Anh **Đoàn V**, sinh năm 1996. Địa chỉ ĐKKHKT: ấp Gò Công, xã Việt Khái,

huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tạm trú: khóm 5, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn V T là người nghiện ma túy, do muốn có tiền tiêu xài cá nhân Nguyễn Văn T đã nhiều lần lấy trộm tài sản của người khác trên địa bàn thành phố Bạc Liêu, cụ thể như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 28/02/2018, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu vàng đen, gắn biển kiểm soát 70K7-.....đến nhà cho thuê của anh Phạm Vũ A, trú tại số A, khóm 5, phường 1, thành phố Bạc Liêu thấy cửa rào mở và không có người trông coi nên Nguyễn Văn T đi vào tìm lấy trộm 01 đôi dép nhựa màu xanh của anh Phạm V để trước phòng trọ mang vào chân rồi chạy xe đi .

Cùng ngày 28/02/2018, sau khi lấy trộm được đôi dép nêu trên Thơ tiếp tục đi tìm tài sản để lấy trộm, khi chạy xe đến nhà cho thuê của ông Nguyễn Đức M, trú tại khóm 5, phường 1, thành phố Bạc Liêu, quan sát thấy không có người nên Nguyễn Văn T đi vào tìm tài sản lấy trộm thì nhìn thấy 01 áo sơ mi dài tay, màu trắng nhãn hiệu New Fashion; 01 quần Jean, loại quần dài màu xanh và 01 cái áo khoác nam, màu đen bóng của anh Đoàn Văn K đang phơi trên hàng rào lưới B40 nên đi đêm lấy trộm các tài sản này rồi đi ra ngoài lên xe chạy thoát.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 58, ngày 08/5/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xác định: “01 (một) đôi dép có chất liệu bằng nhựa dẻo, màu xanh dương, có giá 49.000 đồng”.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 59, ngày 09/5/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xác định: “01 (một) áo khoác nam, màu đen bóng, trên áo có logo chữ WEAREONE, có giá 144.000 đồng; 01 (một) áo sơ mi nam, màu trắng dài tay, có giá 135.000 đồng. Riêng 01 (một) quần Jean nam, loại quần dài màu xanh đậm do không rõ nhãn hiệu nên không định giá được”. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là **328.000 đồng**.

Tại Bản kết luận giám định số: 168/GĐ-2018, ngày 08/7/2018, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận: “Xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, sơn màu vàng-đen, không mang biển kiểm soát, có số khung, số máy nguyên thủy là: số khung: “RLCN5P110BY447821”; số máy: Bị mài, không đọc được số nguyên thủy”.

Tại Bản kết luận giám định số: 169/GĐ-2018, ngày 08/7/2018, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận: “Biển kiểm soát xe mô tô số 70K7-4518 là biển kiểm soát giả”.

Tại bản Cáo trạng số 90/CT-VKS ngày 24/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T về

tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Đề nghị áp dụng b khoản 1 Điều 173, **điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52** Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù;

Về trách nhiệm dân sự: Anh Đoàn V đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì khác. Anh Phạm V không yêu cầu Nguyễn Văn T bồi thường gì về trách nhiệm dân sự.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

Đối với: “*Biển kiểm soát xe mô tô số 70K7-4518*”,

- Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Sau khi nghe Kiểm sát viên trình bày luận tội, bị cáo không có ý kiến tranh luận chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh Q không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, bị hại đã trình bày rõ lời khai và việc vắng mặt bị hại tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai của người làm chứng và bị hại về thời gian, địa điểm, đặc điểm tài sản, cách thức chiếm đoạt tài sản; đồng thời phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố và đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa nên đủ căn cứ chứng minh: Vì động cơ tham lam, vụ lợi bất chính, trong khoảng thời gian từ 13 giờ 30 phút đến 14 giờ 30 phút, cùng ngày 28/02/2018, Nguyễn Văn T đã nhiều lần lén lút trộm tài sản của người khác trên địa bàn khóm 5, phường 1, thành phố Bạc Liêu tỉnh Bạc Liêu, cụ thể:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 28/02/2018, Nguyễn Văn T có hành vi lén lút lấy trộm đôi dép nhựa của anh Phạm V, giá trị 49.000 đồng.

Đến 14 giờ 30 phút, cùng ngày 28/02/2018 Nguyễn Văn T có hành vi lén lút lấy trộm 01 áo khoác nam, giá trị 144.000 đồng; 01 áo sơ mi nam, giá trị 135.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 328.000đồng (Ba trăm hai mươi tám nghìn đồng).

Mặc dù bị cáo Nguyễn Văn T chiếm đoạt tài sản có giá trị dưới 2.000.000 đồng, nhưng do bị cáo Nguyễn Văn T đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng

chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, nên hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Nguyễn Văn T có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích và cũng để răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Bị cáo Nguyễn Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; *có anh ruột là liệt sỹ* nên khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm h, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về vật chứng:

- Đối với: “*Biển kiểm soát xe mô tô số 70K7-4518*”: Tại Bản kết luận giám định số: 169/GĐ-2018, ngày 08/7/2018, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận: “*Biển kiểm soát xe mô tô số 70K7-4518 là biển kiểm soát giả*”. Do đó cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu vàng đen, gắn biển kiểm soát 70K7-4518. Quá trình điều tra xác định xe này có số khung: “*RLCN5P110BY447821*”, (do anh Võ Văn T, ngụ tại tổ 14, phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ đứng tên chủ sở hữu nhưng hiện nay anh Tiến không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được). Nguyễn Văn T khai nhận mua lại của người tên Hoàng (không xác định được nhân thân); Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Hiện xe nêu trên đang đang lưu kho vật chứng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu nên tiếp tục giao Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu điều tra làm rõ xử lý sau.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Đoàn V đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì khác. Anh Phạm V không yêu cầu bồi thường gì về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Bạc Liêu về tội danh, hình phạt và các nội dung khác là có căn cứ chấp nhận.

Tuy nhiên, về đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự áp dụng đối với bị cáo là không chấp nhận lời đề nghị này. Do, mặc dù bị cáo thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản và nhưng mỗi lần giá trị tài sản đều chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự này cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 07 (bảy) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 10/5/2018.

2. Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài gói niêm phong có dấu vân tay và chữ ký của bà Hứa Việt Thùy và điều tra viên Dương Minh Quý cùng dòng chữ: “*Một cây chĩa dài 92cm, trong đó phần cán làm bằng cây tre dài 50 cm, phần mũi làm bằng sắt dài 42cm, đường kính 0,8 cm, đã qua sử dụng*”.

Vật chứng nêu trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày /2018.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Thơ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo : Án xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại (vắng mặt tại phiên tòa) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP Bạc Liêu;
- Nhà tạm giữ Công an TP Bạc Liêu;
- Công an TP Bạc Liêu;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thị Mỹ Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thị Mỹ Hằng

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bạc Liêu, ngày 23 tháng 4 năm 2018

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Thị Mỹ Hằng

Các hội thẩm nhân dân: 1.

2.

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Vào hồi giờ phút ngày 23 tháng 4 năm 2018, tại Phòng nghị án Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án trong vụ án:

- Họ và tên: **Lâm Ngọc Hùng** (tên gọi khác: Tà Lọt)

Sinh năm 1980 tại Bạc Liêu.

Nơi cư trú: số 117, khóm 8, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

Nghề nghiệp: Không

- Họ và tên: **Nguyễn Thị Thu Phương** (tên gọi khác: Gái)

Sinh năm 1984 tại Bạc Liêu.

Nơi cư trú: số 108, khóm 8, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

Nghề nghiệp: Không

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo, Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1/. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Thịnh phạm tội “Đánh bạc”.

Kết quả biểu quyết thống nhất 03/03.

2/. Về điều khoản và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Kết quả biểu quyết thống nhất 03/03.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Thịnh **03** (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt, được đổi trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/7/2017 đến ngày 27/7/2017.

Kết quả biểu quyết thống nhất 03/03.

Các vật chứng trên đang được lưu trữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

Kết quả biểu quyết thống nhất 03/03.

4/. Về án phí:

Kết quả biểu quyết thống nhất 03/03.

Áp dụng Điều 98, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: các bị cáo Lâm Ngọc Hùng (tên gọi khác: Tà Lọt) và Nguyễn Thị Thu Phương (tên gọi khác: Gái) mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết thống nhất 03/03.

Án xử công khai, báo cho các bị cáo và người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Kết quả biểu quyết thống nhất 03/03.

Biên bản kết thúc vào lúc giờ phút cùng ngày.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thị Mỹ Hằng